Tuần 23

Tiết 111, 112

**VIẾNG LĂNG BÁC**

**I. Giới thiệu chung**

**1. Tác giả**

 Viễn Phương tên thật là Phan Thanh Viễn (1928 – 2005) quê ở An Giang.Là một trong những cây bút xuất hiện sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng ở miền Nam.Thơ Viễn Phương thường nhỏ nhẹ, giàu tình cảm, mơ mộng ngay trong những hoàn cảnh chiến đấu ác liệt.

**2. Tác phẩm**

 Năm 1976, sau ngày đất nước thống nhất, lăng Chủ tịch HCM cũng vừa khánh thành, Viễn Phương ra thăm miền Bắc rồi vào lăng viếng Bác. Những tình cảm đối với Bác Hồ kính yêu đã trở thành nguồn cảm hứng để nhà thơ sáng tác tác phẩm này.

**II. Đọc – Hiểu văn bản**

 **1. Đọc.**

 **2. Đại ý**: Bài thơ thể hiện niềm cảm xúc của tác giả khi thăm lăng Bác.

 **3. Mạch cảm xúc**: Mạch cảm xúc diễn ra theo trình tự cuộc vào lăng viếng Bác (trước khi vào lăng viếng Bác, khi vào trong lăng, trước khi ra về).

 **4. Bố cục**: 4 phần.

 **5. Tìm hiểu văn bản:**

 **a.** **Cảm xúc trước lăng Bác**

 - Hình ảnh ẩn dụ, thành ngữ.

 - Tâm trạng xúc động của một người con từ chiến trường miền Nam được ra viếng Bác.

 - Hình ảnh hàng tre thân thuộc biểu trưng cho sức sống bền bỉ, bất khuất, kiên cường của dân tộc.

 **b.** **Cảm xúc trước hình ảnh dòng người vào viếng lăng Bác**

 - Hình ảnh ẩn dụ, điệp ngữ.

 - Thể hiện lòng thành kính của nhân dân đối với Bác.

 **c. Cảm xúc của nhà thơ khi vào trong lăng**

 - Hình ảnh ẩn dụ, từ ngữ chọn lọc.

 - Tâm trạng xúc động của nhà thơ khi vao trong lăng viếng Bác.

 **d. Cảm xúc trước khi ra về**

 - Điệp ngữ, hình ảnh ẩn dụ.

 - Tâm trạng của nhà thơ lưu luyến và mong muốn được ở mãi bên Bác.

**III. Tổng kết**

 **1. Nghệ thuật**:

* Bài thơ có giọng điệu vừa trang nghiêm, sâu lắng, vừa tha thiết, đau xót, tự hào, phù hợp với nội dung, cảm xúc của bài.
* Viết theo thể thơ 8 chữ có đôi chỗ biến thể, cách gieo vần và nhịp điệu thơ linh hoạt.
* Sáng tạo trong việc xây dựng hình ảnh thơ, kết hợp cả hình ảnh thực, hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng có ý nghĩa khái quát và giá trị biểu cảm cao.
* Lựa chọn ngôn ngữ biểu cảm, sử dụng các ẩn dụ, điệp từ có hiệu quả.

**2. Ý nghĩa:**

 Bài thơ thể hiện tâm trạng xúc động, tấm lòng thành kính, biết ơn sâu sắc của tác giả khi vào lăng viếng Bác.

Tuần 23

Tiết 113, 114, 115

**SANG THU**

**I. Giới thiệu chung**

**1. Tác giả:**

 - Hữu Thỉnh sinh năm 1942, quê ở huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

 - Ông là nhà thơ trưởng thành trong thời kì kháng chiến chống Mĩ cứu nước, viết nhiều, viết hay về con người, cuộc sống ở làng quê, về mùa thu.

**2.** **Tác phẩm:**

 **-** Bài thơ được sáng tác năm 1977. Những suy nghĩ của người lính từng trải qua một thời trận mạc và cuộc sống khó khăn sau ngày đất nước thống nhất đọng lại tronng những vần thơ “Sang thu” lắng sâu cảm xúc.

 - Trích trong tập thơ “Từ chiến hào đến thành phố”.

**II. Đọc – Hiểu văn bản.**

**1. Đọc**

**2. Thể thơ**: 5 chữ

**3. Tìm hiểu văn bản**:

 **a. Sự biến đổi của đất trời, không gian lúc sang thu**

 - Miêu tả và cảm nhận tinh tế, biện pháp liệt kê, hình ảnh nhân hóa, từ láy.

 - Bức tranh thiên nhiên giao mùa từ cuối hạ sang đầu thu. Đó là sự vận động của quy luật thiên nhiên.

 **b.** **Cảm xúc của nhà thơ**

* Cảm nhận tinh tế, hình ảnh ẩn dụ.
* Tâm trạng ngỡ ngàng, cảm xúc bâng khuâng của nhà thơ khi nhận ra những tín hiệu báo sang thu. Đồng thời thể hiện những suy ngẫm sâu sắc mang tính triết lí về con người và cuộc đời của tác giả lúc sang thu làm nên đặc điểm của cái tôi trữ tình sâu sắc trong bài thơ.

**III. Tổng kết**

**1. Nghệ thuật**

* Khắc họa được hình ảnh thơ đẹp, gợi cảm, đặc sắc về thời điểm giao mùa hạ - thu ở nông thôn vùng đồng bằng Bắc Bộ.
* Sáng tạo trong việc sử dụng từ ngữ, phép nhân hóa, phép ẩn dụ.

**2. Ý nghĩa**

 Bài thơ thể hiện những cảm nhận tinh tế của nhà thơ trước vẻ đẹp của thiên nhiên trong khoảnh khắc giao mùa.